

T, ngày 04 tháng 01 năm 2023

Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 225/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Tạ Thị H, sinh năm 1995; HKTT: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Bị đơn:** Anh Trần Công V, sinh năm 1995; HKTT và nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị H và anh Trần Công V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về nuôi con chung:* Chị Tạ Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Lê Bảo Y, sinh ngày 06/11/2018. Anh Trần Công V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Lê Bảo Q, sinh ngày 29/10/2014. Chị H, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*Về tài sản, công nợ, công sức:* Chị Tạ Thị H và anh Trần Công V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị Tạ Thị H tự nguyện chịu 150.000,đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000430 ngày 23/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả chị Tạ Thị H 150.000,đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Mâu Văn Mùi**